

Trả lời chất vấn:

1. Về tình hình giải ngân của 11 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thấp (theo Văn bản số 817/KH-HĐND ngày 16/9/2024)

1.1. Tỷ lệ giải ngân:

Đến nay tỷ lệ giải ngân của 11 chủ đầu tư là các huyện thị xã thành phố và 06 chủ đầu tư là các sở ngành có tỷ lệ giải ngân thấp (tính tại thời điểm 14/8/2024) đã có chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn nhiều chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thấp hơn mức trung bình chung của cả nước, cụ thể:

² + 11 huyện, thị xã: (1) Huyện Đức Cơ (33,4%); (2) Huyện Chư Prông (32,8%); (3) Huyện Phú Thiện (30,4%); (4) Huyện Đăk Đoa (30,3%); (5) Huyện Chư Sê (29,4%); (6) Huyện Ia Pa (27,9%); (7) Huyện Krông Pa (27,5%); (8) Huyện Kbang (26%); (9) Huyện Đăk Pơ (25,4%); (10) Huyện Chư Păh (23,6%); (11) Thị xã Ayun Pa (18,3%).

+ 6 sở, ban, ngành: (1) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh (19,9%); (2) Chi cục Kiểm lâm tỉnh (13,1%); (3) Sở NN và PTNT (9,3%); (4) Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Gia Lai (4,4%); (5) Sở Y tế (3,9%); (6) Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch (1,6%);

- Có 02/11 chủ đầu tư là các huyện, thị xã, thành phố có tỷ lệ giải ngân cao hơn mức trung bình chung của cả nước là 40,49%: (1) Huyện Đức Cơ (44%); (2) Huyện Krông Pa (43,2%).

- Có 09/11 chủ đầu tư là các huyện, thị xã, thành phố có tỷ lệ giải ngân thấp hơn mức trung bình chung của cả nước là 40,49%: (1) Huyện Chư Prông (38%); (2) Huyện Phú Thiện (38,1%); (3) Huyện Đak Đoa (39%); (4) Huyện Chư Sê (30,8%); (5) Huyện Ia Pa (31,7%); (6) Huyện Kbang (33,5%); (7) Huyện Đak Pơ (29,6%); (8) Huyện Chư Păh (28,6%); (9) Thị xã Ayun Pa (18,5%).

- Có 06 chủ đầu tư là các sở, ban, ngành có tỷ lệ giải ngân thấp hơn mức trung bình chung của cả nước là 40,49% (06 sở, ban, ngành): (1) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (31,5%); (2) Chi cục Kiểm Lâm tỉnh (13,1%); (3) Sở NN và PTNT (9,3%); (4) Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Gia Lai (10,2%); (5) Sở Y tế (3,9%); (6) Sở Văn hóa - Thể Thao và Du lịch (1,6%).

1.2. Nguyên nhân chậm giải ngân: Việc chậm giải ngân của các chủ đầu tư (09 chủ đầu tư là các huyện, thị xã, thành phố và 06 chủ đầu tư là các sở, ban, ngành) đến thời điểm hiện nay đến từ một số nguyên nhân sau:

- Một số dự án lớn của một số chủ đầu tư hiện đang gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng nên không thể thực hiện dự án phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện giải ngân: (1) Đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; (2) Đường nội thị huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; (3) Đường giao thông huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai; (4) Đường liên xã huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

Giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc chung: Đa phần các dự án trên điều thuộc thẩm quyền giải quyết của các địa phương, do đó: Đề nghị UBND các huyện Phú Thiện, Đăk Pơ, Ia Pa và Thị xã Ayun Pa tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là nút thắt trong triển khai dự án cần phải tập trung tháo gỡ để có mặt bằng sạch triển khai thực hiện và giải ngân dự án. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc chậm trễ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

- Hiện tại trên địa bàn một số huyện đang thiếu vật liệu xây dựng (UBND huyện Đăk Pơ, UBND huyện Kbang...) nguyên nhân: Hiện nay trên địa bàn tỉnh đang triển khai 02 dự án lớn là Dự án Tăng cư ng kết nối giao thông Tây Nguyên và Dự án cải tạo, nâng cấp QL19 đoạn Km90 - Km108 nên nguồn cung ứng vật liệu cát, cấp phối đá dăm trên tại một số địa phương không đảm bảo cung cấp cho các dự án đang triển khai làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

Giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc: Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát lại tình hình cung ứng vật liệu Cấp phối đá dăm trên địa bàn tỉnh để có hướng xử lý và Báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện.

- Một số dự án lớn (12 dự án)³ của một số chủ đầu tư đang ở bước chuẩn bị đầu tư, điều chỉnh dự án nên chưa có khối lượng thi công và giải ngân. Dự kiến qua quý IV mới bắt đầu giải ngân.

³ (1) Dự án Hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai (Ban Quản lý khu KT tỉnh); (2) Dự án Trụ sở UBND huyện Chư Păh (UBND huyện Chư Păh); (3) Dự án Đường liên xã huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (UBND huyện Kbang); (4) Dự án Các dự án Bảo vệ và phát triển rừng (Sở NNPTNT); (5) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Ia Pior, huyện Chư Prông (UBND huyện Chư Prông); (6) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: H'ông, Bar Măih, Ia Ko và Ia Tiêm, huyện Chư Sê (UBND huyện Chư Sê); (7) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Piar và Chrôh Ponan, huyện Phú Thiện (UBND huyện Phú Thiện); (8) Dự án đầu tư xây dựng

Giải pháp tháo gỡ: Các chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ dự án; Các sở, ngành liên quan đến công tác thẩm định hồ sơ dự án, thiết kế bản vẽ thi công: Rút ngắn thời gian thẩm định, hướng dẫn ngay các Chủ đầu tư, đơn vị có hồ sơ chưa đạt chất lượng đảm bảo hoàn thành ngay trong thời gian được thẩm định theo quy định; hạn chế việc ban hành các văn bản chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ, chỉ ban hành văn bản đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ đối với các đơn vị không phối hợp, chất lượng quá kém.

- Một số dự án được bố trí vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2024 của huyện chưa thể triển khai do thu tiền sử dụng đất của huyện đạt tỷ lệ thấp so với dự toán và kế hoạch vốn đề ra, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện và tỷ lệ giải ngân của các dự án bố trí từ nguồn vốn này: UBND huyện Chư Sê, UBND huyện Đăk Pơ....

- Việc chậm giải ngân còn đến từ một số nguyên nhân như năng lực quản lý của các ban quản lý dự án vẫn còn yếu kém, chậm đổi mới và chưa có hiệu quả. Sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở một số địa phương thiếu quyết liệt, sâu sát, cụ thể, thiếu quyết tâm. Vai trò của người đứng đầu chưa được phát huy. Kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm, công tác kiểm tra còn hạn chế, việc xử lý các vi phạm thì chậm trễ trong quản lý và sử dụng đầu tư công.

Giải pháp: Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám Đốc các Sở, ban, ngành: Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, kiên quyết xử lý nghiêm khắc các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, thiếu trách nhiệm làm chậm tiến độ giao vốn, điều chỉnh vốn, thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây những nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

2. Tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của toàn tỉnh

2.1. Tỷ lệ giải ngân: Tổng số vốn đã giải ngân đến thời điểm ngày 17/09/2024 là 1.674,993/4.436,840 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 37,8% tổng kế hoạch vốn của năm, cụ thể:

- Vốn kế hoạch năm 2024: 3.856,898 tỷ đồng, giải ngân 1.500,802 tỷ đồng, đạt 38,9% kế hoạch. Nếu tính trên kế hoạch so với Thủ tướng giao thì giải ngân là 1.500,802/4.036,000 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 37,18%). Vốn ngân sách tỉnh: 2.177,361 tỷ đồng, giải ngân 766,937 tỷ đồng, đạt 35,2% kế hoạch. Vốn ngân sách Trung ương: 1.679,537 tỷ đồng, giải ngân 733,865 tỷ đồng, đạt 43,7% kế hoạch.

- Vốn kéo dài: 579,942 tỷ đồng, giải ngân 174,191 tỷ đồng, đạt 30% kế hoạch.

- Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 không bao gồm tiền sử dụng đất do hụt thu: Tổng kế hoạch vốn giao là 4.249,458 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất do tỉnh đầu tư là 187,382 tỷ đồng). Tổng giá trị giải ngân là 1.674,993/4.249,458 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 39,41%.

Theo báo cáo dự kiến của Bộ Tài chính, ước đến 30/9/2024, tỷ lệ giải ngân của tỉnh Gia Lai sẽ đạt 42,62%, trong khi đó mức bình quân chung cả nước

Trụ sở Công an các xã: Ia Băng, Đak Krong và Kon Gang, huyện Đak Đoa (UBND huyện Đak Đoa); (9) Trung tâm y tế huyện Kbang; (10) Dự án nâng cấp, cải tạo khối nhà khu B và khối nhà khu C của Bệnh viện đa khoa tỉnh bệnh viện tỉnh (Sở Y tế); (11) Dự án Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Gia Lai (Sở Y tế); (12) Dự án phong trào nông dân Tây Sơn trên đất Gia Lai (Sở VH-TT-DL)

42,63% và của các tỉnh Tây Nguyên lần lượt: Kon Tum 24,64%, Đăk Lăk 42,03%, Lâm Đồng 35,01%, Đăk Nông 46,06%.

2.2. Nguyên nhân chậm giải ngân: Đến thời điểm hiện tại, mặc dù UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo, đơn đốc triển khai công tác xây dựng cơ bản. Tuy nhiên tỷ lệ giải ngân vốn từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh vẫn đạt ở mức thấp hơn trung bình chung của cả nước. Việc chậm giải ngân đến từ một số nguyên nhân sau:

(1) Hụt thu tiền sử dụng đất làm cho nhiều dự án sử dụng nguồn vốn này không thể triển khai thực hiện, có khối lượng nhưng không thể thanh toán khối lượng hoàn thành⁽⁴⁾. Tổng kế hoạch vốn từ nguồn tiền sử dụng đất đã phân bổ đến thời điểm hiện tại là 187,382 tỷ đồng chiếm 4,3% tổng kế hoạch vốn đã phân bổ của tỉnh, giải ngân 0 tỷ đồng đạt tỷ lệ 0%.

(2) Vẫn còn nhiều dự án chưa có giải ngân hoặc giải ngân thấp hơn mức trung bình chung của cả nước:

- Có tất cả 35 dự án⁽⁵⁾ (17 dự án thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố và 18 dự án thuộc các Sở, ban, ngành làm chủ đầu tư) hiện nay chưa có giải ngân hoặc giải ngân thấp hơn mức trung bình chung của cả nước (40,49%) với tổng kế hoạch vốn là 810,615 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 18,27% tổng kế hoạch vốn của tỉnh, giải ngân đến thời điểm hiện tại 67,048/810,515 tỷ đồng đạt tỷ lệ 8,2%.

Giải pháp tháo gỡ: Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án trên đề nghị các Chủ đầu tư tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được giao và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu chậm trễ trong công tác giải ngân; Trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần đề nghị giải quyết, báo cáo các Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 và Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai để kịp thời giải quyết.

⁴ (1) Đường phía Đông thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; (2) Đường nối từ đường Lý Thường Kiệt đến đường vành đai phía Bắc, thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai; (3) Dự án Cải tạo nút giao thông Phù Đổng thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; (4) Dự án Đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), tỉnh Gia Lai; (5) Trụ sở làm việc các ban quản lý rừng phòng hộ; (6) Hạt kiểm lâm huyện Đăk Đoa.

⁵ **17 Dự án thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư:** (1) Dự án Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn từ đường Trường Chinh - Lê Thánh Tôn), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; (2) Dự án Đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; (3) Dự án Hồ thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh; (4) Dự án Trụ sở UBND huyện Chư Păh; (5) Dự án Đường liên xã huyện Đăk Đoa; (6) Dự án Đường liên xã huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; (7) Dự án Đường liên xã huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai; (8) Dự án Đường liên xã huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; (9) Dự án Đường giao thông huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai; (10) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Ia Pơ, huyện Chư Prông; (11) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: H'ông, Bar Măih, Ia Ko và Ia Tiêm, huyện Chư Sê; (12) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an thị trấn Chư Ty, huyện Đrông; (13) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Piar và Chrôh Ponan, huyện Phú Thiện; (14) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Piar và Chrôh Ponan, huyện Phú Thiện; (15) Trung tâm y tế huyện Kbang; (16) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Rсай, Uar và Chư Đrông, huyện Krông Pa; (17) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an Thị trấn Kon Dong và xã H'ra, huyện Mang Yang;

18 Dự án thuộc các Sở, ban, ngành làm chủ đầu tư: (1) Dự án Cải tạo nút giao thông Phù Đổng thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; (2) Dự án Hồ chứa nước Ia Prat; (3) Dự án Đầu tư phát triển rừng bền vững Vườn quốc gia Kon Ka Kinh và Nâng cao năng lực PCCC rừng cho lực lượng kiểm lâm và năng lực quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Dự án Các dự án Bảo vệ và phát triển rừng; (5) Dự án Tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính cơ sở dữ liệu địa chính tỉnh Gia Lai; (6) Dự án hỗ trợ phát triển khu vực biên giới, vay vốn ADB - tiểu dự án tỉnh Gia Lai; (7) Dự án Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0); (8) Dự án Hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai; (9) Dự án khu xạ trị và trang thiết bị - Bệnh viện đa khoa tỉnh; (10) Dự án Sh07; (11) Xây dựng mới và trang thiết bị y tế cho khối phụ - sản của Bệnh viện Nhi; (12) Dự án nâng cấp, cải tạo khối nhà khu B và khối nhà khu C của Bệnh viện đa khoa tỉnh bệnh viện tỉnh; (13) Xây dựng hệ thống E-learning (học trực tuyến)

- Trong 35 dự án chưa có giải ngân hoặc giải ngân thấp hơn mức trung bình chung của cả nước thì có 21 dự án⁽⁶⁾ (bao gồm 03 dự án lớn thuộc 03 CTMTQG) đang ở bước chuẩn bị đầu tư và điều chỉnh dự án nên chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân. Tổng kế hoạch vốn phân bổ cho 21 dự án này là 354,314 tỷ đồng chiếm 7,99% tổng kế hoạch vốn đã phân bổ của tỉnh, giải ngân 12,572/354,314 tỷ đồng đạt tỷ lệ 3,55%. Dự kiến qua quý IV các dự án này mới bắt đầu giải ngân.

- Giải pháp tháo gỡ:

+ Đề nghị các chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ dự án; Các sở, ngành liên quan đến công tác thẩm định hồ sơ dự án, thiết kế bản vẽ thi công: Rút ngắn thời gian thẩm định, hướng dẫn ngay các Chủ đầu tư, đơn vị có hồ sơ chưa đạt chất lượng đảm bảo hoàn thành ngay trong thời gian được thẩm định theo quy định; hạn chế việc ban hành các văn bản chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ, chỉ ban hành văn bản đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ đối với các đơn vị không phối hợp, chất lượng quá kém.

+ Đối với các dự án đang thi công: Các chủ đầu tư tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đơn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ trong những tháng còn lại của năm 2024. Phân công lãnh đạo trực tiếp quản lý dự án, tăng cường công tác giám sát hiện trường, kịp thời giải quyết ngay các khó khăn vướng mắc và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tiến độ và giải ngân của dự án. Kết quả giải ngân của từng nhiệm vụ, dự án được phân công theo dõi là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của tập thể, cá nhân.

(3) Một số chủ đầu tư được phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 lớn với tổng kế hoạch vốn là 1.595,881 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 35,96% tổng kế hoạch vốn của tỉnh nhưng đến nay có tỷ lệ giải ngân vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra, cụ thể:

+ Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh: Kế hoạch vốn năm 2024 được phân bổ là 688,664 tỷ đồng, giải ngân đến thời điểm báo cáo là 292,397 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 42,5%.

+ Sở Y tế: Kế hoạch vốn năm 2024 được phân bổ là 194,337 tỷ đồng (trong đó đã chuyển cho Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư dự án Dự án khu xạ trị và trang thiết bị - Bệnh viện đa khoa tỉnh với số vốn 72,722 tỷ đồng), giải ngân đến thời điểm báo cáo là 7,605 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 3,9%.

+ Ủy ban nhân thành phố Pleiku: Kế hoạch vốn năm 2024 được phân bổ là 712,880 tỷ đồng, giải ngân đến thời điểm báo cáo là 326,587 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 45,8%.

- Giải pháp tháo gỡ: Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân của tỉnh và đạt tỷ lệ giải ngân trung bình của cả nước đề nghị Sở Y tế, Ủy ban nhân thành phố Pleiku, Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực

⁶ (1) Dự án thoát nước và xử lý nước thải (giai đoạn 1) thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; (2) Dự án Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0); (3) Dự án Hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai; (4) Dự án khu xạ trị và trang thiết bị - Bệnh viện đa khoa tỉnh; (5) Dự án Trụ sở UBND huyện Chư Păh; (6) Dự án Xây dựng mới và trang thiết bị y tế cho khối phụ sản của Bệnh viện nhi; (7) Dự án Hồ chứa nước Ia Prat; (8) Dự án khu xạ trị và trang thiết bị - Bệnh viện đa khoa tỉnh; (9) Dự án Đường liên xã huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; (10) Dự án Các dự án Bảo vệ và phát triển rừng; (11) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Ia Pior, huyện Chư Prông; (12) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: H'bông, Bar Măih, Ia Ko và Ia Tiêm, huyện Chư Sê; (13) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ; (14) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Piar và Chrôh Ponan, huyện Phú Thiện; (15) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Băng, Đak Krong và Kon Gang, huyện Đak Đoa; (16) Trung tâm y tế huyện Kbang; (17) Dự án nâng cấp, cải tạo khối nhà khu B và khối nhà khu C của Bệnh viện đa khoa tỉnh bệnh viện tỉnh; (18) Xây dựng hệ thống E-learning (học trực tuyến); (19) Dự án Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Gia Lai; (20) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững; (21) Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Hà Đông

hiện và giải ngân kế hoạch vốn được giao và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu chậm trễ trong công tác giải ngân; Trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần đề nghị giải quyết, báo cáo các Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 và Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai để kịp thời giải quyết.

(4) Có 04 dự án vướng mắc về Quy hoạch sử dụng đất (thông tin cụ thể của từng dự án đã được nêu tại Mục II của báo cáo): (1) Dự án Xây dựng các hồ chứa nước và hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi; (2) Dự án Đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), tỉnh Gia Lai; (3) Dự án Đường liên huyện Mang Yang – Ia Pa, đường Tỉnh 669 và đường từ thành phố Pleiku đi trung tâm huyện Đak Đoa; (4) Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Hà Đông.

(5) 07 dự án gặp khó khăn trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng (thông tin cụ thể của từng dự án đã được nêu tại Mục II của báo cáo): (1) Dự án Đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), tỉnh Gia Lai; (2) Dự án Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn từ đường Trường Chinh - Lê Thánh Tôn), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; (3) Dự án Đường nội thị thị xã Ayun Pa; (4) Dự án đường nội thị huyện Phú Thiện; (5) Dự án đường giao thông huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai; (6) Đường liên xã huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai; (7) Dự án khu xạ trị và trang thiết bị - Bệnh viện đa khoa tỉnh:

(6) Thiếu vật liệu đất san lấp cho dự án: Hiện nay có 02 dự án đang thiếu vật liệu đất san lấp thực hiện dự án: (1) Dự án Đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), tỉnh Gia Lai; (2) Dự án Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn từ đường Trường Chinh - Lê Thánh Tôn), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Thời gian vừa qua UBND tỉnh, Sở Tài nguyên Môi trường đã có các giải pháp, ban hành các văn bản tháo gỡ vướng mắc về nguồn đất san lấp cho các dự án sử dụng vốn NSNN. Tuy nhiên, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2024, do đó các văn bản hướng dẫn sử dụng nguồn đất san lấp cho các dự án trước đây hết hiệu lực thi hành, vì vậy hiện nay một số dự án vẫn gặp vướng mắc về thủ tục sử dụng đất san lấp.

- Thực trạng hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có rất ít mỏ đất được cấp phép khai thác khoáng sản. Thủ tục để cấp phép khai thác khoáng sản cho các mỏ đất đắp là rất phức tạp, phải thực hiện qua nhiều bước, thời gian kéo dài nhiều năm. Để đáp ứng đủ nhu cầu đất đắp cho các dự án đang thi công, các dự án chuẩn bị khởi công và các dự án được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, 2026-2030 cần có sự rà soát và định hướng của cơ quan chuyên môn.

(7) Hiện tại trên địa bàn một số huyện đang thiếu vật liệu xây dựng (UBND huyện Đăk Pơ, UBND huyện Kbang...) nguyên nhân: Hiện nay trên địa bàn tỉnh đang triển khai 02 dự án lớn là Dự án Tăng cường kết nối giao thông Tây Nguyên và Dự án cải tạo, nâng cấp QL19 đoạn Km90 - Km108 nên nguồn cung ứng vật liệu cát, cấp phối đá dăm trên tại một số địa phương không đảm bảo cung cấp cho các dự án đang triển khai làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc: Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát lại tình hình cung ứng vật liệu Cấp phối đá dăm trên địa bàn tỉnh để có hướng xử lý và Báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện.

Tuy nhiên, đây chỉ là những nguyên nhân phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án: là phần ngọn của các vấn đề cần giải quyết, cần có sự xem xét, đánh giá khách quan, thẳng thắn, cầu thị, đồng bộ trên tinh thần khắc phục, rút

kinh nghiệm, không chỉ trích đổ lỗi, để có biện pháp khắc phục chung và rút kinh nghiệm cho việc xây dựng kế hoạch trung hạn kỳ sau; đề nghị đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu báo cáo *trong phụ lục đính kèm*.

3. Giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công những tháng còn lại của năm 2024

Để đảm bảo mục tiêu giải ngân đạt tối thiểu 95% kế hoạch được giao cũng như kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong những tháng còn lại của năm 2024; Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất một số giải pháp như sau:

(1) Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và Nông nghiệp & PTNT (các cơ quan Thường trực của Tổ công tác theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 và Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc thành lập các tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công và thu ngân sách nhà nước năm 2024) tích cực theo dõi tình hình triển khai các dự án do các đơn vị phụ trách, tham mưu Tổ trưởng tổ công tác và Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư trong quá trình triển khai các dự án đầu tư công năm 2024.

(2) Thực hiện Thông báo Kết luận của UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết công tác tháng 8 và 8 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ tháng 9 năm 2024 tại Văn bản số 187/TB-VPUB ngày 11/9/2024, Sở Kế hoạch đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, đề xuất xử lý trách nhiệm các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, tập thể, cá nhân chậm trễ triển khai nhiệm vụ, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân của tỉnh.

(3) Đối với các dự án đang thi công: Các chủ đầu tư tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ trong những tháng còn lại của năm 2024. Phân công lãnh đạo trực tiếp quản lý dự án, tăng cường công tác giám sát hiện trường, kịp thời giải quyết ngay các khó khăn vướng mắc và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tiến độ và giải ngân của dự án. Kết quả giải ngân của từng nhiệm vụ, dự án được phân công theo dõi là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của tập thể, cá nhân.

Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày có khối lượng hoàn thành, khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý, hồ sơ nghiệm thu khối lượng hoàn thành gửi Kho bạc Nhà nước làm cơ sở kiểm soát, thanh toán và hoàn ứng theo quy định; không để tồn đọng khối lượng đã thực hiện nhưng không được thanh toán, không để dồn thanh toán vào cuối năm.

(4) Đối với 21 dự án đang ở bước chuẩn bị đầu tư và điều chỉnh dự án: Các chủ đầu tư khẩn trương đôn đốc các nhà thầu tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi; Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; Hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thầu. Các Sở, ngành rút ngắn thời gian thẩm định dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu đảm bảo đúng quy trình, quy định của pháp luật; Hướng dẫn ngay các Chủ đầu tư, đơn vị có hồ sơ chưa đạt chất lượng đảm bảo hoàn thành ngay trong thời gian được thẩm định theo quy định; hạn chế việc ban hành các văn bản chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ, chỉ ban hành văn bản đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ đối với các đơn vị không phối hợp, chất lượng quá kém.

(5) Đối với 07 dự án vướng công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và 04 dự án vướng mắc về quy hoạch sử dụng đất, vị trí đất xây dựng: Ủy ban nhân dân các

huyện, thị xã, thành phố nơi có dự án đi qua tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là nút thắt trong triển khai dự án cần phải tập trung tháo gỡ. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu chậm trễ trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, xử lý vướng mắc về quy hoạch sử dụng đất làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án.

Chủ đầu tư, ban quản lý dự án: Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trên địa bàn thực hiện dự án trong việc tổ chức cắm mốc phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng; cung cấp kịp thời các hồ sơ, tài liệu liên quan cho chính quyền địa phương để thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến giải phóng mặt bằng; tính toán đầy đủ các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật phải di chuyển, để ưu tiên thực hiện trước, tránh xảy ra vướng mắc và phát sinh chi phí trong quá trình thực hiện.

Các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ quản lý chuyên ngành có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương, các chủ đầu tư trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, quy hoạch sử dụng đất. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc chậm trễ trong việc hướng dẫn, xử lý.

(6) Liên quan đến đất san lấp phục vụ cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản: Trên cơ sở Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/8/2024, Nghị định 102/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và các văn bản pháp luật có liên quan; Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất san lấp thực hiện dự án trước ngày 30/9/2024 để các dự án đang triển khai không bị chậm trễ tiến độ thực hiện.

(7) Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương phối hợp với chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá khả năng giải ngân của từng dự án để có phương án điều chỉnh kế hoạch vốn từ những dự án chậm giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đảm bảo giải ngân hết số vốn được giao theo quy định. (Trong tháng 9 năm 2024 sẽ đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn)

(8) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp sở Tài chính thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm tình trạng tạo khan hiếm giả, liên kết giữa các chủ mỏ vật liệu để nâng giá, khai thác, cung cấp không đúng quy định, làm ảnh hưởng đến việc thi công dự án. Kiểm tra, rà soát lại nguồn cung ứng vật liệu xây dựng tại các địa phương, đặc biệt tại các huyện: Đắk Pơ, Mang Yang, An Khê, Kông Chro, Kbang.

(9) Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định; đẩy mạnh việc thanh toán nhanh qua cổng dịch vụ công trực tuyến, giảm thời gian giải ngân vốn cho đơn vị thụ hưởng, đáp ứng kịp thời nhu cầu chi tiêu của đơn vị; thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

Tuy nhiên, trên đây chỉ là những giải pháp tình thế, ứng biến để giải quyết sự vụ, không phải là những giải pháp căn cơ, bài bản để giải quyết những vấn đề lâu dài không để lặp lại các tình trạng tương tự cho những dự án tiếp theo ở giai đoạn

sau (để biết thêm chi tiết, đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh tham khảo báo cáo ở phụ lục đính kèm do UBND tỉnh đang tiếp tục hoàn thiện và củng cố hồ sơ).